TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HSST
Ngày: 12/02/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Ông Phạm Ngọc Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lã Hoàng Giáp- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/TLST- HS, ngày 26 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1968, tại thành phố B, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú đường D, phố S, phường B, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ văn hoá 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Phan Thị D; Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và ba con, con đầu sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Lịch sử bản thân: Ngày 09 tháng 08 năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội *"Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"*; Ngày 17 tháng 06 năm 2013, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt hình chính 500.000đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*; Bị tạm giữ ngày 17 tháng 11 năm 2017 đến ngày 23 tháng 11 năm 2017, bị tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn H, xã Ph, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Trú tại: Phố Th, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

Ông Vũ Ngọc M, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Trú tại: Phố Đ, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

Chị Trần Thị B (Vắng mặt).

Trú tại: Đường Th, phố L, phường Th, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H thuê nhà trọ tại số 22, ngõ 202, đường Tây Thành, phố Đầu Long, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình của bà Nguyễn Thị Th và chung sống với chị Trần Thị B, sinh năm 1993, trú tại phố H, phường Tr, thành phố H, tỉnh Thành Hóa. Để có tiền sử dụng ma túy, H đi mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 12 giờ, ngày 15 tháng 11 năm 2017, H đi xe oto khách từ thành phố Ninh Bình sang bến xe thành phố Nam Định mục đích tìm mua ma túy. Tại đây H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 1.200.000đồng được hai gói nhỏ, một gói được gói ngoài bằng túi nilon mầu trắng, một gói được gói ngoài bằng giấy vở học sinh mầu trắng, bên trong hai gói chứa chất bột dạng cục mầu trắng. Mua được ma túy, H bắt xe khách về thành phố Ninh Bình sau đó đi về phòng trọ của mình rồi lấy một ít ma túy từ gói được gói ngoài bằng giấy vở học sinh mầu trắng sử dụng, số ma túy còn lại H cất trong túi quần. Đến khoảng 18 giờ 50 phút ngày 16 tháng 11 năm 2017, H đang ở phòng trọ thì Phạm Văn H1, sinh năm 1983, trú tại thôn H, xã Ph, thành phố Ninh Bình, gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy với giá 200.000đồng. H đồng ý và hẹn H1 đến nhà trọ của H. Khoảng 5 phút sau, H1 đến gõ cửa, H ra mở cửa thì H1 nói "Bán hai trăm" và đưa cho H một tờ tiền mệnh giá 200.000đồng. H cầm tiền và móc trong túi quần ra hai gói ma túy một gói được gói ngoài bằng túi nilon mầu trắng, một gói được gói ngoài bằng giấy vở học sinh mầu trắng. H lấy một ít ma túy từ gói ngoài bằng giấy vở học sinh mầu trắng, rồi xé một mảnh giấy từ giấy vở học sinh mầu trắng đang gói sau đó gói lại và đưa cho H1. Ngay lúc đó tổ công tác Công an phường Ninh Sơn phố hợp với Công an phương Tân Thành phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải H1 một gói nhỏ gói ngoài bằng giấy vở học sinh mầu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục mầu trắng. H1 khai nhận đó là Heroin vừa mua của Phạm Văn H. Thu giữ trên tay trái H một tờ tiền mệnh giá 200.000đồng, H khai nhận là tiền H vừa bán ma túy cho H1 và hai gói nhỏ một gói bằng túi nilon mầu trắng kích thước (2x2) cm, một gói ngoài bằng giấy vở học sinh mầu trắng bên trong hai gói đều chứa chất bột dạng cục mầu trắng. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng và đưa H và H1 về trụ sở Công an phường Tân Thành làm việc.

Tại kết luận giám định số 230, ngày 20 tháng 11 năm 2017, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận.

Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng thu giữ của Phạm Văn H1 ký hiệu M1 có khối lượng 0,0180gam.

Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng thu gữ của Phạm Văn H ký hiệu M2 có khối lượng 0,1401gam, M3 có khối lượng là 0,1995gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục mầu trắng thu gữ của Phạm Văn H là 0,3396gam.

Các mẫu chất bột dạng cục mầu trắng thu gữ của Phạm Văn H và Phạm Văn H1 đều là Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 20/VKS-HS, ngày 25.01.2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn H ra trước Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Phạm Văn H từ 30 tháng tù, đến 36 tháng tù. Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động Nokia 3310, một điện thoại di động nhãn hiệu OBI, số tiền 200.000đồng; Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu để giám định gồm 0,0856gam Heroine mẫu ký hiệu M2 và 0,1413gam Heroinne mẫu ký hiệu M3 và toàn bộ vỏ bao dùng để gói ma túy trong gói niêm phong ban đầu.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Văn H thừa nhận: Khoảng 19 giờ, ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại số nhà 22, ngõ 202, đường Tây Thành, phố Đầu Long, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, bị cáo đã có hành vi bán trái phép 0,0180gam Heroine cho anh Phạm Văn H1 lấy 200.000đồng đồng thời cất giấu 0,3396gam Heroine nhằm bán để kiếm lời. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình

sự năm 1999 thì *"Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bẩy năm"* như vậy hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh Phạm Văn H1 của bị cáo đã phạm tội*"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Để cá thể hóa loại, mức hinh phạt áp dụng đối với bị cáo xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ việc khởi tố, truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo đây là tỉnh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cần được cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng loại và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và cần phải xử phạt bị cáo loại, mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Bị cáo phạm tội có tính chất tư lợi nên cần thiết phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Anh Phạm Văn H1 có lỗi trong việc sử dụng chiếc điện thoại di động Nokia 3310 vào việc phạm tội của bị cáo, bị cáo dùng điện thoại di động nhãn hiệu OBI vào việc phạm tội, số tiền 200.000đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu để giám định gồm 0,0856gam Heroine trong mẫu ký hiệu M2 và 0,1413gam Heroinne trong mẫu ký hiệu M3 và toàn bộ vỏ bao dùng để gói ma túy trong gói niêm phong ban đầu là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Trong vụ án có anh Phạm Văn H1 là người mua ma túy của bị cáo nhưng lượng ma túy không đủ điều kiện xử lý hình sự, Công an thành phố Ninh Bình đã xử lý hành chính là có căn cứ. Đối với chị Trần Thị B, sống chung với bị cáo, chị Nguyễn Thị Th là người cho H thuê nhà trọ, chị B bà Th không biết bị cáo cất giấu và bán ma túy nên không vi phạm pháp luật.

Về án phí, bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17 tháng 11 năm 2017. Phạt bổ sung 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động Nokia 3310, một điện thoại di động nhãn hiệu OBI và số tiền 200.000đồng.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu để giám định gồm 0,0856gam Heroine trong mẫu ký hiệu M2 và 0,1413gam Heroinne trong mẫu ký hiệu M3 và toàn bộ vỏ bao dùng để gói ma túy trong gói niêm phong ban đầu.

Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 01 năm 2018 và giấy ủy nhiệm chi ngày 26 tháng 01 năm 2018 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

4. Nghĩa vụ nộp án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thì hành xong khoản tiền phạt, người phải thi hành án còn phải chịu lãi đối với số tiền phạt, chậm thi hành án tương ứng với thời gian trậm thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *VKSND-TPNB*
- *Bị cáo, Người CQLNVLQ*
- *VKSND-Tỉnh NB*
- *Công an thành phố NB*
- *Trại Tam giam*
- *Thi hành án dân sư TPNB*
- *Lưu VP- HSVA*

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn